TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày 04 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Quang Minh;

2. Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2023/TLST-HS, ngày 25 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 7 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Tẩn Chin C**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1980, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản N, xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Tẩn Phủ V, đã chết; mẹ đẻ: Phàn Lở M2, sinh năm 1952; vợ: Tẩn Mẩy N, sinh năm 1991 (không đăng ký kết hôn); vợ: Tẩn Sử M1, sinh năm 1997 (mới đăng ký kết hôn ngày 17/4/2023); bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo là đảng viên Đảng Cộng Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số: 15-QĐ/UBKTHU ngày 05/3/2023. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 09/02/2023 đến ngày 17/02/2023, hiện đang bị áp dụng pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Châu Văn H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1977, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản N, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12 (Không biết chữ); dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Châu Văn K, đã chết; mẹ đẻ: Tao Thị P, đã chết; vợ: Tao Thị H1, sinh năm 1980; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 11/01/2023 đến ngày 17/01/2023, hiện đang bị áp dụng pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Tao Thị H1, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản N, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu, có mặt;

Ông Chẻo Chỉn M, sinh năm 1964, địa chỉ: Tổ 3, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do;

Bà Phàn Lở M1, sinh năm 1952, địa chỉ: Bản N, xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 12/2022, Tẩn Chin C sử dụng nick Zalo của C gọi điện đến nick Zalo của ông Chẻo Chỉn M, hai người có nói với nhau về việc mua bán chân, mật gấu nên C nói với ông M là muốn mua một ít mật gấu để làm thuốc. Sau đó, ông M có lên mạng tải hình ảnh và video về chân gấu gửi Zalo cho C. Vài ngày sau, C đến nhà Châu Văn H chơi. C nói với H có người có một bộ chân gấu muốn bán, rồi C lấy điện thoại ra cho H xem ảnh chân gấu mà ông M đã gửi cho C. H xem ảnh xong thì có nói với C là chân gấu ngâm rượu làm thuốc tốt và bảo C mua, khi nào có khách hỏi mua thì bán kiếm lời, C đồng ý. Đến cuối tháng 12/2022, C gọi điện qua Zalo cho ông M và hỏi mua của ông M nửa chiếc mật gấu và 04 chiếc chân gấu. Theo C khai, ông M và C thỏa thuận nửa chiếc mật gấu giá 25.000.000 đồng, còn 4 chiếc chân gấu giá 12.000.000 đồng. Hai ngày sau, ông M gọi điện qua Zalo đến cho C báo là đã cho 4 chiếc chân gấu và nửa chiếc mật gấu đóng vào hộp xốp màu trắng và dán băng dính kín lại gửi xe khách từ huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên sang huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Đến 12 giờ cùng ngày, C một mình điều khiển xe máy mang theo 1 chiếc balo đi xuống ngã 3 xã Mường So, huyện Phong Thổ để chờ đón thùng chứa mật, chân gấu. Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, C có nhận từ xe khách, C không nhớ biển kiểm soát và tên nhà xe, 1 hộp xốp màu trắng mà ông M gửi. Khi C mở thùng xốp ra kiểm tra thì thấy bên trong có 2 túi ni lông màu xanh, bên trong mỗi túi đựng 2 chân gấu và 1 gói nhỏ bằng giấy bên trong đựng nửa cái mật gấu. C cho gói giấy đựng nửa chiếc mật gấu vào túi quần, còn 2 túi ni lông màu xanh dựng 4 chiếc chân gấu thì C cho vào trong balo, còn vỏ hộp xốp thì C vứt ở bên đường. Sau đó, C mang theo balo đựng 4 chiếc chân gấu đến nhà Châu Văn H. Tại nhà H, C lấy túi ni lông đựng 2 chân gấu ra bỏ vào ngăn đá tủ lạnh ở trong nhà H. Sau đó, C nói với H là 2 chiếc chân gấu trên C mua với giá 6.000.000 đồng và bảo H nếu

bán được cho khách lãi bao nhiêu thì chia đôi, H nhất trí. Nói xong, C mang 2 chiếc chân gấu còn lại về cất giấu trong tủ lạnh tại nhà trọ của C ở bản Xì Choang, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Hai ngày sau, C mang theo nửa chiếc mật gấu đi về bản Nậm Hính 1, xã Huổi Lếch, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên để làm thuốc bán cho người dân. Theo C khai, C đã trả cho ông M số tiền 25.000.000 đồng tiền mua nửa cái mật gấu, còn số tiền 04 chân gấu là 12.000.000 đồng thì C nói khi nào bán được sẽ trả nốt.

Đến ngày 08/01/2023, có một người đàn ông giới thiệu tên là Đức, chủ một nhà Hàng ở tỉnh Lào Cai đến hỏi mua cây vả của nhà H với giá 2.000.000 đồng nhưng H không bán và H có nói với Đức là trong nhà có chân gấu và hỏi Đức có mua không. H mở tủ lạnh ra lấy túi ni lông bên trong có chứa 2 chiếc chân gấu đưa cho Đức xem. Xem xong, Đức nói với H nếu có đủ 4 chiếc chân gấu thì sẽ mua với giá 14.000.000 đồng rồi Đức lấy điện thoại của H bấm lưu số máy điện thoại của Đức và nói với H khi nào có đủ 4 chiếc chân gấu thì gọi cho Đức. H gọi điện thoại cho C và nói về việc có người muốn mua 4 chiếc chân gấu với giá 14.000.000 đồng, thấy H nói vậy thì C đồng ý. Sau đó, H gọi điện cho Đức nói đã có 4 chân gấu và hẹn sáng ngày 11/01/2023 sẽ gặp nhau ở ngã 3 xã Mường So, huyện Phong Thổ để mua bán chân gấu. Đến sáng ngày 11/01/2023, C lấy 2 chiếc chân gấu cất tại nhà trọ cho vào balo rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại xe Exciter B5V1, màu đen xanh, biển kiểm soát: 27S1-099.31, đem đến nhà H. Đến nơi, C và H bỏ 04 chiếc chân gấu vào bao tải màu vàng và bỏ vào hộp cat tông lấy băng dính dán kín lại. Sau đó, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xám đỏ, biển kiểm soát 25B1 - 747.17, chở hộp cát tông dựng 4 chiếc chân gấu đi theo đường quốc lộ 100 từ xã Bản Lang về hướng xã Mường So, huyện Phong Thổ để giao chân Gấu cho khách, còn C một Mh điều khiển xe máy của C đi theo phía sau. Khi H đi đến đoạn cây xăng thuộc xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ thì H dừng xe lại, C nghĩ là H vào đổ xăng nên C đã điều khiển xe máy đi trước. Đúng lúc này thì lực lượng Công an đến chỗ H kiểm tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng là 04 chiếc chân gấu nói trên. Sau đó, C biết được tin H đã bị bắt nên C đã đi về nhà C ở huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Ngày 09/02/2023, C đã đến Cơ quan Công an để đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của Mh.

Tại bản Kết luận giám định động vật số: 45/STTNSV, ngày 12/01/2023, của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: 04 (bốn) chân động vật là của loài Gấu ngựa, có tên khoa học là *Ursus thibetanus*, thuộc Lớp Thú Mammalia, Bộ Ăn thịt Carnivaro. Cơ quan giám định không đủ căn cứ để kết luận 04 (bốn) chân Gấu ngựa theo quyết định trưng cầu là của bao nhiêu cá thể. Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019, của Chính phủ. Loài Gấu Ngựa thuộc nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng

nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021, của Chính phủ.

Tại bản Kết luận giám định số: 800/KL-KTHS, ngày 23/6/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu về việc giám định chiếc điện thoại di động thu giữ của Chẻo Chỉn M, quá trình giám định kết luận: Khôi phục, trích xuất được 10.1 GB (10,912,048,122 bytes) dữ liệu gồm: Hình ảnh, video, tin nhắn SMS, danh sách cuộc gọi, không khôi phục, trích xuất được tin nhắn Zalo, tin nhắn Messenger. Cơ quan điều tra - Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành kiểm tra hình ảnh, video, tin nhắn SMS, danh sách cuộc gọi không phát hiện nội dung gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKS-PT, ngày 25 tháng 7 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Tẩn Chin C và bị cáo Châu Văn H về tội: "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Tẩn Chin C, Châu Văn H phạm tội: "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tẩn Chin C từ 21 (Hai mươi mốt) tháng đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Văn H từ 18 (Mười tám) tháng đến 21 (Hai mươi mốt) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 4 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xám đỏ, biển kiểm soát 25B1 - 747.17; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 072894, mang tên chủ xe Châu Văn H; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại xe Exciter B5V1 màu đen xanh, biển kiểm soát: 27S1-099.31; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 27 001414, mang tên chủ xe Tẩn Chin C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y95 màu xanh đen, thu của bị cáo Châu Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0858603721 và thẻ sim số thuê bao 0967867019, thu của bị cáo Tẩn Chin C. Trả lại cho bị cáo Tẩn Chin C 01 căn cước công dân số 011080005220 do Cục C06 - Bộ Công an cấp. Trả lại cho ông Chẻo Chỉn M 01 chiếc điện thoại thu giữ của ông Chẻo Chỉn M. Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp cát tông màu vàng; 01 bao tải màu cam; vỏ phong bì niêm phong vật chứng. Đối với 04 chân

Gấu ngựa có tên khoa học là *Ursus thibetanus*, thuộc lớp thú Mammalia, Bộ ăn thịt Carnivora là vật chứng thuộc loại mau hỏng, khó bảo quản nên ngày 06/2/2023 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 03/QĐ-CSKT bằng hình thức tiêu hủy, không đề cập xử lý.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của Mh đúng như nội dung Cáo trạng. Các bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Tao Thị H1, bà Phàn Lở M1 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng, chị H1, bà M1 không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, các kết luận giám định, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 11/01/2023, Tẩn Chin C và Châu Văn H bàn bạc thống nhất về việc vận chuyển 04 chiếc chân của loài Gấu ngựa, có tên khoa học là *Ursus thibetanus*, thuộc Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019, của Chính phủ, thuộc nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ (*là loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ*), không xác định được là của bao nhiêu cá thể, của Tẩn Chin C, từ nhà H ở bản Nà Cúng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ đến ngã 3 xã Mường So, huyện Phong Thổ để bán cho một người tên Đức (H, C không rõ nhân thân lai lịch) để kiếm

lời chia nhau. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày 11/01/2023, khi Châu Văn H đang vận chuyển 04 chân Gấu ngựa nói trên bằng xe máy biển kiểm soát 25B1 - 747.17của H đi trước, C điều khiển xe máy biển kiểm soát: 27S1-099.31 của C đi cùng phía sau, khi H đi đến khu vực bản Khổng Lào, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, lập biên bản bắt quả tang đối với H và thu giữ vật chứng là 04 chiếc chân Gấu nói trên. Sau khi thấy H bị bắt và bị khởi tố, Tẩn Chin C nhận thức được việc làm của Mh là vi phạm pháp luật nên ngày 09/2/2023, Tẩn Chin C đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của Mh.

Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Nhà nước, làm ảnh hưởng tới trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi mua bán bộ phận của động vật nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố các bị cáo về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Chấp nhận đề nghị của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Phàn Lở M1 và chị Tao Thị H1 về việc đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[3] Tình tiết có liên quan trong vụ án:

Chị Tao Thị H1, là vợ của Châu Văn H. Quá trình điều tra xác định chị H1 không biết việc H cất giấu 2 chiếc chân gấu vào tủ lạnh và không biết việc mua bán chân gấu của H và C nên chị H1 không đồng phạm với C, H trong vụ án này.

Chị Tẩn Sử M1, là người đã đi cùng Tẩn Chin C xuống nhà Châu Văn H ngày 11/01/2023. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định chị M1 không biết việc C cất giấu chân gấu ở nhà, không biết việc C mang theo 02 chiếc chân gấu xuống nhà H để mang đi bán nên nên chị M1 không đồng phạm với C, H trong vụ án này.

Đối với người đàn ông tên Đức đã liên lạc, hỏi mua 4 chiếc chân gấu với H. Quá trình điều tra, Châu Văn H không xác định được số điện thoại mà Đức đã sử dụng để liên hệ mua chân gấu với H, không xác định được Đức là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Chẻo Chỉn M, là người mà Tẩn Chin C khai đã bán cho C 4 chân gấu với giá 12.000.000 đồng và nửa chiếc mật gấu với giá 25.000.000 đồng. Tuy nhiên, M khẳng định chỉ được gửi hình ảnh, video chân gấu cho C chứ không bán chân, mật gấu cho C. Cơ quan điều tra đã

tiến hành đối chất giữa M và C nhưng hai bên vẫn giữ nguyên lời khai nên không có đủ chứng cứ chứng minh việc M bán chân gấu và mật gấu cho C nên không có căn cứ để xử lý đối với M.

Đối với chủ xe khách và xe khách theo C khai đã vận chuyển 4 chiếc chân gấu và nửa chiếc mật gấu do M gửi để giao cho C vào cuối tháng 12/2022. Do C không nhớ biển kiểm soát xe khách, không biết tên và địa chỉ của chủ xe nên không có đủ căn cứ để điều tra xử lý.

Việc Tẩn Chin C khai đã mua của Chẻo Chỉn M nửa chiếc mật gấu giá 25.000.000 đồng vào cuối tháng 12/2022 và đã làm thuốc bán cho người dân hết. Ngoài lời khai duy nhất của C, không có chứng cứ khác chứng minh C đã mua của Chẻo Chin M nửa chiếc mật gấu nên không có đủ chứng cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với C về hành vi này.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết xã hội và kiến thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo Tẩn Chin C có bố đẻ là ông Tẩn Phủ Vản là Thương binh loại A, hạng 3, tỷ lệ thương tật 45%. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có đồng phạm, tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo C là người khởi xướng, các bị cáo đều là người thực hành nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng theo quy định tại các Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để các bị cáo tự cải tạo tại địa phương.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo theo khoản 4 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng:

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xám đỏ, biển kiểm soát 25B1 - 747.17; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 072894, mang tên chủ xe Châu Văn H; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại xe Exciter B5V1 màu đen xanh, biển kiểm soát: 27S1-099.31; 01 chứng

nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 27 001414, mang tên chủ xe Tẩn Chin C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y95 màu xanh đen, thu của Châu Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0858603721 và thẻ sim số thuê bao 0967867019, thu của bị cáo Tẩn Chin C. Đây là những tài sản các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

01 căn cước công dân số 011080005220 do Cục C06 - Bộ Công an cấp cho Tẩn Chin C là giấy tờ tùy thân nên cần trả lại cho bị cáo C.

01 chiếc điện thoại thu giữ của ông Chẻo Chỉn M, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho ông M.

01 hộp cát tông màu vàng; 01 bao tải màu cam; vỏ phong bì niêm phong vật chứng là những vật không còn gí trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 chân Gấu ngựa có tên khoa học là *Ursus thibetanus*, thuộc lớp thú Mammalia, Bộ ăn thịt Carnivora là vật chứng thuộc loại mau hỏng, khó bảo quản nên ngày 06/2/2023 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 03/QĐ-CSKT bằng hình thức tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Kiến nghị: Đề nghị Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng bán sản phẩm động vật nguy cấp, quý, hiếm có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo khi có căn cứ, nhằm tránh bỏ lọt tội phạm. Các cấp chính quyền cơ sở cần quan tâm tới công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm đến cộng đồng dân cư để hạn chế vi phạm pháp luật bị xử lý về hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Các bị cáo **Tẩn Chin C**, **Châu Văn H** phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tẩn Chin C: 01 (Một) năm, 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, 08 (Tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 04/8/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Huổi Lếch, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo thực hiện nghĩa vụ của người chấp hành án theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Văn H: 01 (Một) năm, 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, 04 (Bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 04/8/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo thực hiện nghĩa vụ của người chấp hành án theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 *(một)* xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xám đỏ, biển kiểm soát 25B1 - 747.17, số khung: RLHJA3831LY017333, số máy: JA52E-0186924, dung tích 109,2, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy, kèm theo chìa khóa xe và 01 *(một)* chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 072894 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Lai Châu cấp, tên chủ xe Châu Văn H; 01 *(một)* điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y95 màu xanh đen, IMEI 1: 862430043442132; IMEI 2: 862430043442124, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy (điện thoại của Châu Văn H); 01 *(một)* chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại xe Exciter B5V1 màu đen xanh, biển kiểm soát: 27S1-099.31, số khung: RLCUG1210MY060916, số máy: G3M5E118629, kèm theo 01 *(một)* chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 27 001414, do Công an huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên cấp với xe máy biển kiểm soát 27 S1 - 099.31, chủ xe Tẩn Chin C; 01 *(một)* chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, IMEI 1: 869559058509519, IMEI 2: 869559058509501; bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0858603721

và thẻ sim số thuê bao 0967867019, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy.

Trả lại cho bị cáo Tẩn Chin C: 01 *(một)* căn cước công dân số 011080005220 do Cục C06 - Bộ Công an cấp.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Chẻo Chỉn M: 01 chiếc điện thoại thu giữ của ông Chẻo Chỉn M.

Tịch thu tiêu hủy: 01 *(một)* hộp cát tông màu vàng; 01 *(một)* bao tải màu cam; vỏ bì niêm phong vật chứng.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh